

Số: /BC-UBND

Nam Định, ngày tháng 12 năm 2019

BÁO CÁO
Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG

Trong năm 2019, với sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, quyết liệt của Tỉnh ủy, UBND tỉnh; sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự tham gia ngày càng tích cực của nhân dân công tác PCTN trên địa bàn tỉnh đã có những chuyển biến tích cực bước đầu. Các cơ quan, đơn vị đã thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng như việc công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, việc công khai tài chính, ngân sách nhà nước, công khai đầu tư, mua sắm công; tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành; việc xây dựng và thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn và thực hiện chuyên đổi vị trí công tác... với sự chung tay vào cuộc của cả hệ thống chính trị, tình hình tham nhũng trên địa bàn tỉnh không diễn biến phức tạp; trên địa bàn tỉnh chưa xảy ra vụ việc, vụ án tham nhũng lớn, nghiêm trọng.

UBND tỉnh đã chỉ đạo quyết liệt công tác cải cách hành chính, đã thành lập Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh để tiếp nhận, trả hồ sơ thủ tục hành chính trên tất cả các lĩnh vực theo cơ chế 1 cửa liên thông đảm bảo thuận tiện nhất cho người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính. Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh hoạt động ngày càng hiệu quả với số hồ sơ TTHC nhận, trả qua cổng DVCTT ngày càng nhiều hơn; đồng thời với việc thực hiện Đề án tăng cường văn hóa công vụ; xiết chặt kỷ luật, kỷ cương công vụ, triển khai thực hiện chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ; Công điện 724/CĐ-TTg ngày 17/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ đã hạn chế đáng kể tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc. Nhận thức, ý thức về tinh thần và thái độ phục vụ của cán bộ, công chức trong giải quyết các thủ tục hành chính đã được cải thiện đáng kể.

Kết quả của công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN đã làm nâng cao được nhận thức và sự tham gia vào cuộc của nhân dân trong giám sát thực hiện quy chế dân chủ, thực hiện nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức tại các cơ quan, đơn vị.

Công tác thanh tra, kiểm tra được tăng cường, chất lượng, hiệu quả ngày càng được nâng cao; góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; phòng ngừa, ngăn chặn, hạn chế tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

Hoạt động điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng được triển khai thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định; kết quả giải quyết, xử lý các vụ án được cán bộ, đảng viên và nhân dân trong tỉnh quan tâm theo dõi và đồng tình.

Tuy nhiên, tình hình tham nhũng từng bước được kiềm chế. Tuy nhiên, những biểu hiện nhũng nhiễu khi thực thi nhiệm vụ, công vụ vẫn có khả năng xảy ra trong những thời điểm, điều kiện nhất định. Việc chấp hành chế độ, định mức tại một số địa phương, cơ quan, đơn vị chưa đầy đủ; việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn ở một số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa được giám sát thường xuyên, chặt chẽ nên vẫn xảy ra các vụ việc, vụ án tham nhũng, không kịp thời phát hiện, ngăn chặn từ khi mới phát sinh, để vi phạm kéo dài, trên diện rộng, dẫn đến hậu quả đáng tiếc, phải khởi tố vụ án hình sự. Nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật về PCTN, chấp hành kỷ luật, kỷ cương công vụ của một bộ phận cán bộ, công chức chưa đầy đủ; tinh thần, thái độ phục vụ của một bộ phận cán bộ, công chức chưa cao, vẫn còn một bộ phận công chức, viên chức gây phiền hà, sách nhiễu khi giải quyết các thủ tục hành chính đối với doanh nghiệp, công dân.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

UBND tỉnh tiếp tục tập trung chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ công tác PCTN, với những nhiệm vụ trọng tâm, như: Ban hành Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ công tác PCTN năm 2019; triển khai thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; rà soát đánh giá công tác PCTN năm 2018 và tự chấm điểm công tác PCTN theo Bộ chỉ số do Thanh tra Chính phủ ban hành; triển khai thực hiện Kết luận của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước, Trưởng Ban chỉ đạo Trung ương về PCTN; tổ chức theo dõi tình hình thi hành pháp luật về trình tự, thủ tục trong PCTN năm 2019; triển khai thực hiện Chương trình công tác năm 2019 của Ban chỉ đạo Trung ương về PCTN; tổng hợp báo cáo kết quả kiểm soát quyền lực trong lĩnh vực PCTN; sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 10/4/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; tổng hợp báo cáo tình hình thi hành pháp luật về trình tự, thủ tục trong hoạt động thanh tra, tiếp công dân, giải quyết KNTC và PCTN; xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN giai đoạn 2019 - 2021” theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 11/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

Năm 2019, công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN được triển khai thực hiện có hiệu quả. Trong đó 20 cơ quan, đơn vị triển khai tuyên truyền, phổ biến theo Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 18/7/2017 của UBND tỉnh, với 2.520 lượt người được tập huấn; 100% các sở, ngành thuộc tỉnh và UBND các huyện, thành phố tổ chức quán triệt triển khai Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 theo đúng Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 28/02/2019 của UBND tỉnh, với trên 2.500 lượt người được quán triệt, triển khai.

Thanh tra tỉnh đã phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Nam Định tuyên truyền những nội dung cơ bản của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP trên chuyên mục “*Chính sách pháp luật mới*”. UBND các huyện, thành phố chỉ đạo tuyên truyền trên Đài phát thanh huyện

và Đài truyền thanh các xã, phường, thị trấn.

Hiện nay, UBND tỉnh đang chỉ đạo triển khai Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN giai đoạn 2019 - 2021”. Thanh tra tỉnh đã chọn thành phố Nam Định để triển khai thực hiện điểm.

3. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

3.1. Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch

a) Công khai tài chính, ngân sách nhà nước

Các cấp, các ngành trong tỉnh đã triển khai thực hiện các nhiệm vụ về dự toán ngân sách năm 2019 để làm cơ sở cho việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí hành chính cho cơ quan, đơn vị.

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2920/QĐ-UBND ngày 20/12/2018 công bố công khai số liệu dự toán ngân sách nhà nước và Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019; công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách địa phương Quý I¹, 6 tháng² và 9 tháng³ đầu năm 2019.

UBND các cấp đã công khai tài chính ngân sách và đầu tư xây dựng, mua sắm công theo Thông tư số 343/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính.

Các đơn vị dự toán và đơn vị trực tiếp sử dụng ngân sách địa phương đều công bố công khai dự toán ngân sách năm 2019, công khai tình hình thực hiện dự toán Quý I và 6 tháng đầu năm 2019 theo Thông tư số 61/2016/TT-BTC và Thông tư số 90/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính.

b) Công khai đầu tư mua sắm công

Các văn bản về công khai, minh bạch về tài chính ngân sách và đầu tư xây dựng; mua sắm công đã được gửi cho các Sở, ngành, các đơn vị trực thuộc, UBND các huyện, thành phố và được đăng công khai trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, của Sở Tài chính, của Sở Kế hoạch và Đầu tư và của các cơ quan, đơn vị liên quan.

Chủ đầu tư của các dự án thực hiện việc công khai minh bạch đối với các dự án đầu tư theo quy định tại Thông tư số 10/2005/TT-BTC của Bộ Tài chính.

Việc mua sắm công bằng nguồn kinh phí chi thường xuyên năm 2019 đã được thực hiện bằng hình thức đấu thầu qua mạng; thực hiện việc xử lý tài sản công và thanh lý tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định.

c) Công khai trong lĩnh vực đất đai, tài nguyên

- Lĩnh vực đất đai: Sở Tài nguyên và Môi trường đã công khai kế hoạch sử dụng đất năm 2019 của tỉnh; UBND các huyện, thành phố đã công khai kế hoạch sử dụng đất năm 2019 của huyện, thành phố.

- Lĩnh vực tài nguyên: Sở Tài nguyên và Môi trường đã công khai việc đấu giá quyền khai thác khoáng sản khu vực S2 (mỏ cát Giao Thiện, huyện Giao Thủy).

¹ Thông báo số 50/TB-UBND ngày 08/4/2019 của UBND tỉnh;

² Thông báo số 105/TB-UBND ngày 15/7/2019 của UBND tỉnh;

³ Thông báo số 148/TB-UBND ngày 08/10/2019 của UBND tỉnh..

d) Công khai trong lĩnh vực tổ chức cán bộ

Tiếp tục tập trung quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết, chỉ đạo của Trung ương về sắp xếp, cơ cấu lại tổ chức, bộ máy, đơn vị sự nghiệp công lập, thực hiện tinh giản biên chế.

- Kết quả thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương khóa XII: Đã tổ chức sắp xếp, quy định lại chức năng của Văn phòng Tỉnh ủy và các Ban xây dựng Đảng của Tỉnh ủy; hợp nhất Văn phòng Huyện ủy với Văn phòng HĐND và UBND các huyện Nam Trực, Giao Thủy và Vụ Bản; Ban Tổ chức Huyện ủy và Phòng Nội vụ huyện Vụ Bản; thực hiện Đề án sáp nhập một số Chi cục Thuế cấp huyện theo Quyết định số 1879/QĐ-BTC ngày 20/9/2019 của Bộ Tài chính. Hiện nay đã hoàn thành thủ tục trình Bộ Nội vụ, Chính phủ về việc sáp nhập một số xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

- Kết quả thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và Kế hoạch của Tỉnh ủy về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập với 52 Đề án thực hiện trong năm 2019 và năm 2020, kết quả:

+ Năm 2019: Đã phê duyệt 36/37 đề án và 01 đề án sáp nhập trường nghề đã có quyết định của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội);

+ Năm 2020: Đã hoàn thiện 14/15 đề án, còn 01 đề án đang nghiên cứu xây dựng.

đ) Lĩnh vực Y tế

Tiếp tục công khai trình tự, thủ tục cấp, thu hồi chứng chỉ hành nghề y, dược tư nhân; giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề y, dược; Danh mục giấy phép hành nghề y, dược tư nhân trên trang Thông tin điện tử của Sở Y tế.

e) Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo

Công khai việc tổ chức các kỳ thi các cấp, các điều kiện tuyển sinh và cam kết chất lượng đào tạo theo quy định của Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3.2. Thực hiện quy tắc ứng xử

Thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 và Công điện số 724/CĐ-TTg ngày 17/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 412/UBND-VP8 ngày 20/6/2019 và Kế hoạch số 118/KH-UBND ngày 07/10/2019 chỉ đạo thực hiện các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ.

Các cấp, các ngành trong tỉnh tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 19/3/2019 của UBND tỉnh về việc triển khai Đề án văn hóa công vụ⁴. Qua đó nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm, ý thức chấp hành kỷ luật, kỷ cương của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, công vụ.

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số

⁴Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018

59/2019/NĐ-CP của Chính phủ, Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 28/6/2019 của UBND tỉnh về Chương trình công tác năm 2019 của Ban chỉ đạo Trung ương về PCTN; các địa phương, đơn vị đã chủ động triển khai thực hiện các biện pháp thi hành tại cơ quan, đơn vị mình. Đến nay, chưa phát hiện trường hợp nào vi phạm Quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong quá trình thực thi nhiệm vụ, công vụ và vi phạm các quy định về kiểm soát xung đột lợi ích của cơ quan, địa phương, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

Các cấp các ngành đã tổ chức quán triệt, chỉ đạo tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp PCTN và thực hiện nghiêm quy định về tặng quà, nhận quà theo Công văn số 66/UBND-VP8 ngày 31/01/2019 của UBND tỉnh.

3.3. Chuyển đổi vị trí công tác

Qua theo dõi, kiểm tra cho thấy phần lớn các cơ quan, đơn vị đã xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác và luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý; thực hiện công khai kế hoạch tại cơ quan, đơn vị thông qua phần mềm quản lý điều hành công việc hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị. Một số cơ quan, đơn vị đã thực hiện tốt việc chuyển đổi vị trí công tác cho công chức, viên chức và luân chuyển lãnh đạo quản lý đã giữ chức vụ 10 năm tại một đơn vị theo quy định.

Tuy nhiên, một số cơ quan, đơn vị vẫn chưa xây dựng được kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức và kế hoạch luân chuyển lãnh đạo quản lý hàng năm và giai đoạn theo quy định; hoặc chỉ xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với một nhóm đối tượng thuộc diện phải chuyển đổi; nội dung kế hoạch chưa đầy đủ, rõ ràng, chưa có danh mục vị trí chuyển đổi, danh sách đối tượng chuyển đổi; việc triển khai thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đã được thực hiện nhưng chưa triệt để, toàn diện; một số đơn vị chưa thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo đúng quy định; tại một đơn vị chưa thực hiện luân chuyển lãnh đạo quản lý đã giữ chức vụ 10 năm hoặc thực hiện luân chuyển chậm.

3.4. Việc thực hiện cải cách hành chính

a) Ngày 28/12/2018, UBND tỉnh có Kế hoạch số 118/KH-UBND về cải cách hành chính tỉnh Nam Định năm 2019 với nhiệm vụ trọng tâm là đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

b) Ngày 11/01/2019, UBND tỉnh có Quyết định số 71/QĐ-UBND ban hành Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá chỉ số CCHC của các sở, UBND cấp huyện. Trên cơ sở đó, các địa phương, đơn vị đã tập trung thực hiện việc rà soát, đánh giá, chấm điểm xác định chỉ số CCHC năm 2018. Chỉ số CCHC của tỉnh Nam Định năm 2018 đạt 75,60 điểm, xếp thứ 40/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Qua rà soát, đánh giá và điểm chấm CCHC đã giúp cho các địa phương, đơn vị đánh giá đầy đủ, toàn diện về CCHC của đơn vị mình, chấn chỉnh khắc phục kịp thời hạn chế, khuyết điểm.

c) Thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2019 của Chính phủ:

- UBND tỉnh đã quyết định thành lập⁵ và khai trương Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Trung tâm bắt đầu đi vào hoạt động từ ngày 30/9/2019 với 1.246 dịch vụ hành chính công được thực hiện tại Trung tâm.

- Các Sở, ngành, UBND cấp huyện và UBND cấp xã tiếp tục kiện toàn, phân công cán bộ làm việc tại bộ phận “Một cửa” theo đúng quy định. Hiện nay 100% địa phương, đơn vị thuộc tỉnh đã và đang thực hiện việc tiếp nhận, trả thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông (trong đó Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong lĩnh vực đăng ký kinh doanh và cấp mã số thuế; Sở Tư pháp thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong lĩnh vực cấp Phiếu lý lịch Tư pháp). Đồng thời thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả TTHC qua dịch vụ Bru chính công ích để tránh phiền hà, nhùng nhằng, giúp tiết kiệm thời gian của người dân và doanh nghiệp.

d) Công dịch vụ công trực tuyến của tỉnh tiếp tục hoạt động ổn định, cung cấp 1.699 TTHC thuộc 170 lĩnh vực. Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện đã thiết lập, cung cấp trực tuyến 1.699 TTHC mức độ 2; 720 TTHC mức độ 3 và mức độ 4.

Công dịch vụ công trực tuyến đã trở thành công cụ hỗ trợ hiệu quả cho việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; tạo điều kiện thuận lợi để giải quyết các TTHC nhanh chóng cho người dân và doanh nghiệp. Từ đầu năm đến nay cấp tỉnh đã tiếp nhận, giải quyết xong 131.993/134.922 hồ sơ, cấp huyện đã tiếp nhận, giải quyết xong 28.356/28.762 hồ sơ và cấp xã đã tiếp nhận, giải quyết xong 483.866/484.776 hồ sơ, tỷ lệ giải quyết đúng hạn đạt 98,71%.

3.5. Ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý điều hành

Việc ứng dụng khoa học, công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý điều hành tiếp tục được thực hiện có hiệu quả. UBND tỉnh, các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố đã triển khai thực hiện việc sử dụng chữ ký số, gửi, nhận văn bản qua trực liên thông văn bản quốc gia. Hệ thống quản lý văn bản tiếp tục duy trì hoạt động có hiệu quả; trang thông tin điện tử của các cấp, các ngành thường xuyên, kịp thời đăng tải các thông tin liên quan, giúp cho người dân, doanh nghiệp dễ dàng truy cập, tìm kiếm, nhất là các thông tin liên quan đến doanh nghiệp, đất đai, tài nguyên môi trường...

Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 tiếp tục được duy trì tại cấp tỉnh và cấp huyện, hiện đã và đang được mở rộng đến cấp xã. Một số huyện, Sở, ngành đã và đang nâng cấp, chuyển đổi sang phiên bản TCVN ISO 9001:2015.

3.6. Kiểm soát tài sản thu nhập

Đã hoàn thành công tác kê khai tài sản thu nhập năm 2018 theo quy định, trong đó có 01 trường hợp giải trình, xác minh về kê khai tài sản thu nhập⁶

⁵ Quyết định số 1250/QĐ-UBND ngày 17/6/2019 của UBND tỉnh;

⁶ Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Hải Hậu đã xác minh, kết luận: Khi ứng cử Đại biểu HĐND, ông Phạm Ngọc Diệp - Bí thư Đảng ủy thị trấn Yên Định kê khai tài sản, thu nhập chưa đầy đủ, không chi tiết về tài sản, thu nhập, kê khai

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, UBND tỉnh đã chỉ đạo tổ chức rà soát, lập danh sách và xây dựng kế hoạch kê khai lần đầu gửi cơ quan có thẩm quyền kiểm soát tài sản thu nhập.

3.7. Việc xây dựng và ban hành các chế độ định mức tiêu chuẩn

Ngày 10/12/2018, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2800/QĐ-UBND quy định tổ chức thực hiện dự toán ngân sách địa phương năm 2019 và công khai theo quy định. Đặc biệt, trong năm 2019, UBND tỉnh đã triển khai thực hiện việc điều chuyển, xử lý xe ô tô công dôi dư và khoán kinh phí cho Lãnh đạo cơ quan đi công tác.

Các cơ quan, đơn vị trực tiếp sử dụng ngân sách chủ động rà soát, sửa đổi, bổ sung và thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý tài sản công đảm bảo đúng quy định của pháp luật, phù hợp với đặc điểm tình hình của mỗi địa phương, cơ quan, đơn vị.

3.8. Các nội dung khác

UBND tỉnh đã tổ chức rà soát, đánh giá công tác PCTN năm 2018 theo Bộ chỉ số do Thanh tra Chính phủ ban hành. Kết quả chấm thẩm định, tỉnh Nam Định đạt 80,37/100 điểm. Thông qua việc rà soát, đánh giá, tự chấm điểm công tác PCTN năm 2018 đã giúp cho các địa phương, đơn vị phát hiện được những thiếu sót, khuyết điểm trong công tác PCTN để có biện pháp chấn chỉnh kịp thời.

Tổ công tác theo Quyết định số 621/QĐ-UBND ngày 23/3/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, trong đó tập trung vào các nội dung chủ yếu như: Việc thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, dự toán ngân sách, công tác cải cách hành chính, thực hiện Chỉ thị 11/CT-UBND ngày 09/9/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ; công tác kiểm soát TTHC, gửi nhận văn bản điện tử; công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC; công tác quản lý nhà nước về xây dựng, quy hoạch.

4. Kết quả thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Toàn tỉnh đã triển khai 21 cuộc thanh tra trách nhiệm về PCTN tại 44 cơ quan, đơn vị. Đến nay đã ban hành được 19 kết luận thanh tra. Qua các cuộc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm cho thấy: Thủ trưởng các đơn vị đã có trách nhiệm, ý thức trong việc tổ chức công khai, minh bạch trong tổ chức, hoạt động của cơ quan, đơn vị; trong tổ chức thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong tổ chức kê khai và công khai các bản kê khai TSTN hàng năm theo quy định. Tuy nhiên, tại một số đơn vị chất lượng công khai, minh bạch chưa cao, chưa đầy đủ, kịp thời; giám sát thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn chưa thường xuyên, chưa kịp thời phát hiện các trường hợp chấp hành chưa đầy đủ quy tắc ứng xử; chất lượng kê khai, công khai TSTN chưa cao; công tác tự kiểm tra nội bộ chưa thường xuyên...

5. Về sự tham gia của xã hội trong công tác phòng, chống tham nhũng

Các cấp, các ngành đã xây dựng và tổ chức thực hiện Quy chế phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các thành viên trong công tác PCTN.

6. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

6.1. Kiểm tra nội bộ: Không

6.2. Công tác thanh tra, kiểm tra phát hiện vụ việc tham nhũng: 01 vụ

Thanh tra huyện Hải Hậu đã chuyển hồ sơ thanh tra có dấu hiệu phạm tội cho cơ quan cảnh sát điều tra để khởi tố vụ án hình sự “Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ” xảy ra ở xã Hải An, huyện Hải Hậu khi thực hiện việc lập hồ sơ hỗ trợ thiệt hại do dịch tả lợn Châu Phi.

Ngày 09/10/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Hải Hậu đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can tạm giam đối với 04 cán bộ xã Hải An, trong đó:

+ Tạm giam đối với 3 bị can gồm: Phạm Văn Đảm - Chủ tịch UBND xã, Phạm Văn Dương - Công chức địa chính và Vũ Hữu Đính - Cán bộ thú y;

+ Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Đỗ Thị Tám - Kế toán ngân sách xã.

6.3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo và việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua giải quyết khiếu nại, tố cáo: Không

6.4. Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng

Năm 2019, toàn tỉnh đã xử lý 24 vụ án tham nhũng, trong đó đa số là các vụ án lạm quyền, lợi dụng chức vụ và quyền hạn trong khi thi hành công vụ, giả mạo trong công tác. Tổng tài sản thiệt hại do tham nhũng gây ra 4.768m² đất và trên 22,06 tỷ đồng. Số tiền tham nhũng đã thu hồi được 592,28 triệu đồng.

Đến nay đã xét xử được 15 vụ án, đang điều tra 09 vụ án (có phụ lục kèm theo),

III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PCTN VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH

1. Đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng

1.1. Hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng

UBND tỉnh đã chỉ đạo các cấp, các ngành trong tỉnh triển khai khá đồng bộ và có hiệu quả các nhiệm vụ công tác về PCTN, nhất là việc thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng. Hoạt động quản lý nhà nước trên các lĩnh vực thường xuyên được chấn chỉnh, tăng cường và luôn có sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của cấp ủy, Thủ trưởng các cấp, các ngành. Công tác thanh tra, kiểm tra được triển khai theo quy định, đạt chất lượng, hiệu quả. Vì vậy, đã kịp thời phòng ngừa, ngăn chặn, hạn chế tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

Hoạt động điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng được triển khai thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định; kết quả giải quyết, xử lý các vụ án được cán bộ, đảng viên và nhân dân trong tỉnh quan tâm theo dõi và đồng tình.

Đã chỉ đạo các cấp, các ngành tăng cường công tác QLNN về PCTN; hiệu lực,

hiệu quả được nâng lên rõ rệt; đã tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; triển khai hiệu quả việc rà soát đánh giá công tác PCTN năm 2018 và tự chấm điểm công tác PCTN theo Bộ chỉ số PCTN năm 2018 do Thanh tra Chính phủ ban hành; triển khai Đề án “Tuyên truyền, PBGDPL về PCTN giai đoạn 2019-2021” theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 11/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ. Ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện các Chương trình, Kế hoạch, Chỉ thị của Trung ương về công tác PCTN...

1.2. Khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

a) Khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế

Việc quán triệt, phổ biến Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 ở một số địa phương, đơn vị chưa kịp thời, nội dung chưa phong phú, sát thực;

Một số địa phương, đơn vị chậm ban hành Kế hoạch công tác PCTN năm 2019 so với Kế hoạch chung của tỉnh;

Việc công khai, minh bạch ở một số địa phương, cơ quan, đơn vị chưa kịp thời, chưa đầy đủ về nội dung, hình thức, thời gian, thời điểm theo quy định;

Việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn ở một số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa được giám sát thường xuyên, chặt chẽ. Nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật về PCTN của một bộ phận cán bộ, công chức chưa đầy đủ. Tinh thần, thái độ phục vụ của một bộ phận cán bộ, công chức chưa cao, vẫn còn có trường hợp gây phiền hà khi giải quyết các thủ tục hành chính đối với doanh nghiệp, công dân;

Việc xây dựng kế hoạch và thực hiện chuyển đổi vị trí công tác chưa đảm bảo đầy đủ các nội dung theo quy định của pháp luật về PCTN; số lượng cán bộ, công chức được chuyển đổi vị trí công tác thực tế chưa đáp ứng yêu cầu.

Hoạt động tự kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ chưa được triển khai thường xuyên; công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết tố cáo, tự kiểm tra nội bộ chưa phát hiện được hành vi tham nhũng, tiêu cực, lãng phí;

Việc thu hồi tiền, tài sản, đất đai tham nhũng theo các bản án hình sự còn chậm, tỷ lệ thu hồi thấp;

Ở một số địa phương, đơn vị thực hiện quy chế dân chủ cơ sở chưa đầy đủ, chưa khơi dậy được tinh thần tham gia PCTN của đông đảo nhân dân.

b) Nguyên nhân của những tồn tại hạn chế

Nhận thức ý thức, trách nhiệm về PCTN của một số địa phương, đơn vị chưa cao, chưa đầy đủ hoặc chưa tập trung chỉ đạo quyết liệt, mạnh mẽ đối với công tác PCTN; người đứng đầu ở một số địa phương, đơn vị chưa xác định rõ trách nhiệm của mình trong PCTN.

Công tác hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện công khai minh bạch chưa thường xuyên, chưa đầy đủ, kịp thời; nhất là việc hướng dẫn thực hiện công khai, minh bạch trong công tác cán bộ; quản lý tài chính, ngân sách đất đai, tài

nguyên; đầu tư, mua sắm công, giáo dục...

Sự phối kết hợp giữa chính quyền với MTTQ và các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc trong PCTN hiệu quả chưa cao.

Phạm vi điều chỉnh của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 bao trùm nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội; các văn bản pháp luật chuyên ngành trên các lĩnh vực kinh tế- xã hội có quy định cụ thể về biện pháp phòng ngừa tham nhũng; nhất là về công khai, minh bạch chưa đồng bộ so với Luật Phòng, chống tham nhũng nên khi thực hiện còn lúng túng (ví dụ như công khai, minh bạch trong lĩnh vực đất đai, đầu tư...)

Các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến PCTN ban hành trước khi Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 có hiệu lực thi hành chưa đầy đủ, chi tiết; còn chồng chéo; Luật Phòng, chống tham nhũng cũ chưa quy định chế tài cụ thể đối với những người vi phạm pháp luật về PCTN nên việc thực hiện chưa được quan tâm, chú trọng, tính răn đe chưa hiệu quả;

Các văn bản chỉ đạo của Trung ương về công tác PCTN ban hành nhiều và có nhiều nội dung trùng lặp, trong đó có những nội dung đã được các địa phương triển khai thực hiện, nhưng văn bản chỉ đạo của Trung ương ban hành sau vẫn yêu cầu địa phương phải ban hành Kế hoạch, văn bản triển khai thực hiện, nếu không sẽ bị trừ điểm khi chấm điểm đánh giá công tác PCTN hàng năm.

2. Dự báo tình hình tham nhũng

Trong thời gian tới, tình hình tham nhũng sẽ từng bước được kiềm chế và có xu hướng thuyên giảm. Tuy nhiên, những biểu hiện những nhiều khi thực thi nhiệm vụ, công vụ vẫn có khả năng xảy ra trong những thời điểm, điều kiện nhất định.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG NĂM 2020.

1. Tiếp tục tổ chức tuyên truyền sâu rộng Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các Nghị định thi hành Luật; gắn với việc triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN đến năm 2021 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

2. Rà soát, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới các quy định về công tác PCTN thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND, UBND tỉnh.

3. Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ các biện pháp phòng ngừa tham nhũng. Nâng cao chất lượng công khai, minh bạch về tổ chức, hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị. Chấn chỉnh và giám sát chặt chẽ việc xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị. Giám sát chặt chẽ việc thực hiện Quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; nhất là quy định về kiểm soát xung đột lợi ích. Ban hành và thực hiện Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng. Tổ chức tốt việc kiểm soát TSTN.

4. Các cơ quan, đơn vị thường xuyên, chủ động thực hiện tự kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức trong đơn vị mình để phát hiện, ngăn

chặn và xử lý kịp thời hành vi tham nhũng.

5. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, phát hiện và xử lý tham nhũng; thực thi nhiệm vụ, công vụ, chú trọng công tác thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác PCTN. Thực hiện nghiêm các kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán; nâng cao chất lượng giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là tố cáo tham nhũng; thực hiện nghiêm túc quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý theo kết luận nội dung tố cáo đã có hiệu lực thi hành.

6. Đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng; đồng thời chú trọng phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng mới. Tập trung chỉ đạo, đôn đốc việc thi hành các bản án về tham nhũng đã có hiệu lực thi hành; kiên quyết xử lý thu hồi tiền, tài sản, đất đai bị tham nhũng.

7. Triển khai thực hiện đầy đủ, đúng quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 về PCTN trong khu vực ngoài nhà nước.

8. Tăng cường phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên của MTTQ; nhất là trong việc tiếp nhận thông tin về phát hiện, xử lý tham nhũng, vận động nhân dân tích cực tham gia phát hiện, phản ánh, tố cáo, cung cấp thông tin về tham nhũng.

V. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

1. Đề nghị Chính phủ sớm ban hành Nghị định quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập làm căn cứ pháp lý để triển khai theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

2. Đề nghị thanh tra Chính phủ hàng năm mở từ 1 đến 2 đợt tập huấn cho Thanh tra các tỉnh về nghiệp vụ thanh tra trách nhiệm thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

Ủy ban nhân dân tỉnh trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ (để báo cáo);
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Thanh tra tỉnh;
- Lưu: VP1, VP8

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

Ngô Gia Tự